

Số: 5430/QĐ-UB-VX

TP. Hồ Chí Minh, ngày 16 tháng 10 năm 1998

QUYẾT ĐỊNH CỦA UBND THÀNH PHỐ
V/v cho phép thành lập Quỹ Từ thiện thành phố Hồ Chí Minh.

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Căn cứ Luật tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 21 tháng 6 năm 1994 ;

- Xét đề nghị của Chủ tịch Hội chữ thập đỏ thành phố Hồ Chí Minh và Giám đốc Sở Lao động-Thương binh và Xã hội thành phố ;

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1.- Nay cho phép thành lập Quỹ Từ thiện thành phố Hồ Chí Minh, nhằm mục đích huy động các nguồn tài trợ trong nước, ngoài nước để giúp đỡ cho đối tượng xã hội đặc biệt khó khăn.

Quỹ Từ thiện thành phố là một quỹ nhân đạo, phi lợi nhuận. Quỹ có tư cách pháp nhân, có con dấu riêng và được mở tài khoản tại Ngân hàng và Kho bạc Nhà nước thành phố.

Trụ sở của Quỹ đặt tại trụ sở của Hội chữ thập đỏ thành phố Hồ Chí Minh

Điều 2.- Quỹ Từ thiện thành phố có nhiệm vụ :

- Tổ chức tuyên truyền vận động và tiếp nhận các nguồn đóng góp, tài trợ về vật chất, tài chính của các đơn vị sản xuất-kinh doanh, dịch vụ của các tổ chức cá nhân trong và ngoài nước để giúp đỡ các đối tượng xã hội đặc biệt khó khăn.

- Phối hợp các Ban, ngành chức năng, chính quyền các cấp, các đoàn thể quần chúng và tổ chức xã hội để tổ chức thực hiện việc giúp đỡ các đối tượng xã hội có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn.

- Tổ chức các hoạt động gây quỹ theo đúng quy định của Nhà nước.

- Quản lý và sử dụng quỹ đúng mục đích, đối tượng và có hiệu quả.

Điều 3.- Quỹ Từ thiện thành phố Hồ Chí Minh chịu sự quản lý của Hội đồng Quản trị Quỹ gồm có :

- Một Chủ tịch Hội đồng.

- Một số Phó Chủ tịch gồm : Chủ tịch Hội chữ thập đỏ thành phố làm Phó Chủ tịch Thường trực kiêm Giám đốc quỹ, Giám đốc Sở Lao động-Thương binh và xã hội thành phố làm Phó Chủ tịch Hội đồng.

- Các Ủy viên gồm đại diện của các ban, ngành, đoàn thể thành phố. Các báo đài thành phố và các nhà hoạt động xã hội có uy tín, nhà doanh nghiệp.

Điều 4.- Quỹ hoạt động theo Quy chế tổ chức và hoạt động của Quỹ được Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt kèm theo Quyết định này.

Điều 5.- Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Trưởng Ban Tổ chức chính quyền thành phố, Giám đốc các Sở, Ban, Ngành có liên quan, Chủ tịch Hội đồng Quản trị và Giám đốc Quỹ Từ thiện thành phố Hồ Chí Minh có trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 5
- TT/TU - TTHĐND/TP
- Thường trực UBND/TP
- UBMTTQ/TP và các Đoàn thể
- Ngân hàng Nhà nước TP
- Kho bạc Nhà nước TP
- Sở Tài chính-Vật giá TP
- Sở Thể dục thể thao TP
- Sở LĐ-TB và XH, Sở VH-TT.TP
- Hội Chữ Thập đỏ TP
- UB Bảo vệ chăm sóc trẻ em TP
- Ủy ban nhân dân các quận, huyện
- Công an thành phố (PC 13)
- Các Báo: SGGP, NLĐ, TT, PN, SGTT, CATP
- Đài Phát thanh, Truyền hình thành phố
- VPUB: CPVP, các Tổ NCTH
- Lưu

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ
KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Phạm Phương Thảo

Nơi nhận:

- Như điều 5
- TT/TU - TTHĐND/TP
- Thường trực UBND/TP
- UBMTTQ/TP và các Đoàn thể
- Ngân hàng Nhà nước TP
- Kho bạc Nhà nước TP
- Sở Tài chính-Vật giá TP
- Sở Thể dục thể thao TP
- Sở LĐ-TB và XH, Sở VH-TT.TP
- Hội Chữ Thập đỏ TP
- UB Bảo vệ chăm sóc trẻ em TP
- Ủy ban nhân dân các quận, huyện
- Công an thành phố (PC 13)
- Các Báo: SGGP, NLĐ, TT, PN, SGTT, CATP
- Đài Phát thanh, Truyền hình thành phố
- VPUB: CPVP, các Tổ NCTH

- Luu

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 5430/QĐ-UB-VX

TP. Hồ Chí Minh, ngày 16 tháng 10 năm 1998

QUY CHẾ

TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG QUỸ TỪ THIỆN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

(Ban hành kèm theo quyết định số 5430 /1998/QĐ-UB-VX
ngày 16 / 10 /1998 của Ủy ban nhân dân thành phố).

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1.- Mục đích - Ý nghĩa :

Quỹ từ thiện thành phố Hồ Chí Minh được thành lập nhằm mục đích huy động nguồn lực xã hội vào việc giúp đỡ những người gặp hoàn cảnh rủi ro, bất hạnh, người bị bệnh phong, người có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn: người già neo đơn, người khuyết tật (mù, câm điếc, tâm thần...), trẻ mồ côi, trẻ lang thang không nơi nương tựa.

Việc thành lập Quỹ từ thiện thành phố không tập trung hay thay thế các chương trình tài trợ đã có ở các ngành, các cấp mà nhằm giúp cho người gặp hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 2.- Vị trí - Tư cách pháp nhân :

2.1- Quỹ từ thiện thành phố do Ủy ban nhân dân thành phố ra quyết định thành lập, chịu sự quản lý của Hội đồng Quản trị Quỹ.

2.2- Quỹ từ thiện thành phố là một tổ chức xã hội có tư cách pháp nhân, có con dấu riêng, có tài khoản tiền đồng Việt Nam và ngoại tệ tại Ngân hàng và Kho bạc Nhà nước thành phố ;

2.3- Trụ sở của Quỹ đặt tại trụ sở của Hội Chữ thập đỏ thành phố Hồ Chí Minh.

Số 201 Nguyễn Thị Minh Khai, quận 1 thành phố Hồ Chí Minh

Điện thoại số 8325729 - 8395479

Fax : 8332885

Chương II

CHỨC NĂNG NHIỆM VỤ

Điều 3.- Chức năng nhiệm vụ :

3.1- Tổ chức vận động và tiếp nhận các nguồn bảo trợ từ các đơn vị sản xuất, kinh doanh, dịch vụ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước để giúp đỡ các đối tượng xã hội đặc biệt khó khăn dưới hình thức bảo trợ.

3.2- Xây dựng và thực hiện kế hoạch hoạt động hàng năm về thu chi quỹ, xác định quy mô, đối tượng bảo trợ.

3.3- Tổ chức các hoạt động gây Quỹ theo quy định hiện hành. Việc quản lý, sử dụng tài chính, tài sản của Quỹ theo nguyên tắc, chế độ tài chính hiện hành của Nhà nước.

3.4- Báo cáo kết quả hoạt động và công khai tài chính theo định kỳ (hàng tháng, quý, năm) đối với Ủy ban nhân dân thành phố, Hội đồng Quản trị Quỹ và trên các phương tiện thông tin đại chúng.

Điều 4.- Đối tượng bảo trợ :

4.1- Người già neo đơn, người khuyết tật, người bệnh hiểm nghèo, người bị bệnh phong, người có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn.

4.2- Trẻ em mồ côi, trẻ khuyết tật, trẻ em lang thang không nơi nương tựa được nuôi dưỡng tại các cơ sở xã hội.

Điều 5.- Phương thức và định mức bảo trợ :

5.1- Phương thức bảo trợ của Quỹ là bảo trợ thường xuyên, có thời hạn và đột xuất.

5.2- Trong chương trình hoạt động hàng năm, Hội đồng Quản trị sẽ quy định cụ thể về định mức giúp đỡ cho các đối tượng, căn cứ chức năng nhiệm vụ và khả năng tài chính của Quỹ.

5.3- Đối với việc bảo trợ thường xuyên và có thời hạn thì Hội đồng Quản trị họp định kỳ 3 tháng/lần để xét. Đối với trường hợp đột xuất, Thường trực Hội đồng Quản trị xem xét quyết định mức trợ cấp cho từng trường hợp cụ thể để giúp đỡ kịp thời.

Chương III **TỔ CHỨC BỘ MÁY**

Điều 6.- Hội đồng Quản trị Quỹ :

6.1- Thành phần Hội đồng Quản trị Quỹ gồm có :

Chủ tịch danh dự : Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố

Chủ tịch Hội đồng Quản trị : Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc thành phố.

Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng Quản trị, kiêm Giám đốc Quỹ (là chủ tài khoản của Quỹ) : Chủ tịch Hội Chữ thập đỏ thành phố.

Phó Chủ tịch Hội đồng Quản trị Quỹ : Giám đốc Sở Lao động-Thương binh và xã hội thành phố.

Các Ủy viên Hội đồng Quản trị là đại diện của các ngành và các đoàn thể được phân công trong các Tiểu ban như sau :

Tiểu ban Công tác xã hội : Đại diện Sở Lao động-Thương binh và xã hội, Hội Chữ thập đỏ, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Liên hiệp Phụ nữ, Ủy ban Bảo vệ và chăm sóc trẻ em thành phố.

Tiểu ban Tổ chức gây Quỹ : Đại diện Sở Văn hóa-Thông tin, báo Sài Gòn Giải phóng, Đài Truyền hình, Sở Thể dục-thể thao thành phố.

Tiểu ban tuyên truyền vận động : Đại diện Sở Văn hóa-Thông tin, báo Sài Gòn Giải phóng, báo Công an thành phố, Người Lao động, Tuổi trẻ, Phụ nữ, Sài Gòn Tiếp thị, Đài Truyền hình, Đài Tiếng nói nhân dân thành phố.

Tiểu ban giám sát, kiểm tra Quỹ : Đại diện Ủy ban Mặt trận Tổ quốc thành phố, Sở Lao động-Thương binh và xã hội, Ủy ban Bảo vệ và chăm sóc trẻ em thành phố.

6.2- Nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng Quản trị :

Đề ra tiêu chuẩn, quy trình xét chọn, định mức trợ giúp các đối tượng trong từng trường hợp cụ thể.

Đề ra phương hướng hoạt động hàng năm.

Tổ chức sơ, tổng kết và công khai tài chánh.

Điều 7.- Ban Giám đốc Quỹ:

7.1- Thành phần Ban Giám đốc của quỹ gồm:

Một Giám đốc Quỹ: Chủ tịch Hội chữ thập đỏ thành phố (chủ tài khoản của Quỹ).

Một Phó Giám đốc Thường trực: Đại diện Hội chữ thập đỏ thành phố.

Một Phó Giám đốc kế hoạch và vận động gây Quỹ: Đại diện Báo Sài Gòn Giải phóng.

Một Phó Giám đốc phụ trách công tác xã hội: Đại diện Sở Lao động-Thương binh và xã hội.

Một Phó Giám đốc phụ trách kiểm tra: Đại diện Ủy ban Bảo vệ và Chăm sóc trẻ em thành phố.

7.2- Nhiệm vụ của Ban Giám đốc như sau:

- Tham mưu cho Hội đồng quản trị Quỹ về kế hoạch vận động và sử dụng nguồn Quỹ.

- Quan hệ với các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước trong việc tạo nguồn Quỹ.

- Tiếp nhận các nguồn bảo trợ, các yêu cầu bảo trợ.

- Tập hợp và đề xuất Hội đồng Quản trị quyết định danh sách và mức trợ giúp.

- Tổ chức các hoạt động bảo trợ và thông tin của Quỹ.

- Tổ chức các hoạt động gây Quỹ.

7.3- Giám đốc Quỹ là người tổ chức thực hiện các kế hoạch hoạt động hàng năm, chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị về mọi mặt hoạt động của Quỹ.

- Các Phó Giám đốc giúp việc cho Giám đốc và chịu trách nhiệm một số lĩnh vực cụ thể do Giám đốc giao. Khi cần thiết Giám đốc có thể ủy quyền cho Phó Giám đốc Thường trực.

7.4- Giúp việc cho Ban Giám đốc có: cán bộ vận động, tuyên truyền, đối ngoại, thư ký, kế toán, thủ quỹ. Kế toán và thủ quỹ chịu trách nhiệm thực hiện công tác thu chi và hạch toán theo chế độ kế toán, thống kê của Nhà nước.

7.5- Phó Giám đốc Thường trực Quỹ và kế toán là người của Hội chữ thập đỏ thành phố do Hội chữ thập đỏ cử ra làm việc này.

7.6- Thư ký, thủ quỹ và các cán bộ khác do Giám đốc Quỹ lựa chọn và ra quyết định bổ nhiệm, nhằm thực hiện các nghiệp vụ của Quỹ.

7.7- Ban Giám đốc Quỹ một tháng họp một lần để rút kinh nghiệm hoạt động Quỹ.

Điều 8.- Người bảo trợ:

8.1- Người bảo trợ là các tổ chức, cá nhân có đóng góp về mặt vật chất và tinh thần cho hoạt động của Quỹ gồm :

- Các cá nhân, đơn vị sản xuất, kinh doanh dịch vụ trong và ngoài nước.

- Các cá nhân, các tổ chức phi Chính phủ (NGO).

8.2- Người bảo trợ giao quyền sử dụng nguồn bảo trợ của mình cho Hội đồng Quản trị Quỹ quyết định hoặc được quyền yêu cầu sử dụng nguồn bảo trợ của mình cho một đối tượng hay một đơn vị cụ thể.

8.3- Người bảo trợ được mời tham dự các buổi tổng kết hàng năm của Quỹ, đóng góp ý kiến xây dựng hoặc chất vấn hoạt động của Quỹ.

8.4- Người bảo trợ có đóng góp to lớn cho hoạt động của Quỹ được ghi vào Sổ vàng của Quỹ và có thể được đề nghị các mức khen thưởng khác nhau của Nhà nước.

Chương IV **TÀI CHÁNH QUỸ**

Điều 9.- Nguồn thu :

- 9.1-** Đóng góp của các cá nhân đơn vị trong và ngoài nước.
- 9.2-** Lãi suất từ tiền gửi của Quỹ vào Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.
- 9.3-** Khoản thu từ các hoạt động gây Quỹ theo quy định hiện hành.
- 9.4-** Khoản thu khác.

Điều 10.- Các khoản chi :

- 10.1-** Bảo trợ cho các đối tượng về y tế phí, tiền ăn, tiền quần áo, trang bị bổ sung cơ sở vật chất nơi nuôi dưỡng.
- 10.2-** Bảo trợ đột xuất trường hợp khó khăn đặc biệt.
- 10.3-** Chi phí tổ chức và xây dựng hoạt động phát triển Quỹ.
- 10.4-** Chi phí (theo chế độ quy định) cho bộ máy hoạt động của Quỹ, cho cộng tác viên.
- 10.5-** Văn phòng phí và các khoản chi cho các hoạt động khác.

(Các khoản chi 10.3, 10.4, 10.5 được trích 3% từ nguồn thu của hoạt động gây Quỹ, không được trích từ nguồn thu của các tổ chức, cá nhân đóng góp trực tiếp cho Quỹ).

Chương V**ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

Điều 11.- Quỹ ngưng hoạt động khi có quyết định ngưng hoạt động Quỹ của Ủy ban nhân dân thành phố. Trường hợp Quỹ ngưng hoạt động, Hội đồng Quản trị Quỹ sẽ chỉ định Ban Thanh lý tài sản làm nhiệm vụ kiểm kê thanh toán và bảo quản tài sản đến khi thanh lý xong, Việc lập Ban Thanh lý phải báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố.

Điều 12.- Trong quá trình thực hiện Quy chế tổ chức và hoạt động Quỹ từ thiện thành phố, Ban Giám đốc Quỹ có trách nhiệm theo dõi và đề xuất các điều khoản mới cho phù hợp tình hình hoạt động, trình Hội đồng Quản trị và Ủy ban nhân dân thành phố xem xét quyết định.

Điều 13.- Quy chế này có hiệu lực kể từ ngày Ủy ban nhân dân thành phố có quyết định phê duyệt./.